

Số: 06/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO**KẾT LUẬN HỘI NGHỊ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH 02 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã chủ trì Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Hội nghị). Tham dự Hội nghị có Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; Đại tướng Tô Lâm, Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06; Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao; thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổ công tác triển khai Đề án 06 của các bộ, ngành, địa phương; các tập đoàn, tổng công ty trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Sau khi nghe Báo cáo tóm tắt đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 của Bộ Công an, phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ và Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 thống nhất kết luận như sau:

A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Việc triển khai Đề án 06 là hoàn toàn đúng đắn, bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, phù hợp điều kiện của Việt Nam, đến nay đã mang lại những kết quả cụ thể, thiết thực trong công tác quản lý, điều hành của các cấp, các ngành, các địa phương và hoạt động kinh tế, xã hội của người dân, doanh nghiệp; qua đó đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy quản trị quốc gia bằng kỹ thuật số, quản trị thông minh, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế-xã hội nhanh và bền vững, cụ thể:

I. Kết quả thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện được tiến hành quyết liệt, thường xuyên, liên tục, bài bản với quyết tâm chính trị cao từ cấp Trung ương đến địa phương. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 06 chỉ thị, 23 nghị quyết, 04 công điện với 413 nhiệm vụ; lãnh đạo Chính phủ đã chủ trì họp 33 buổi họp với một số bộ, ngành và địa phương. Mô hình Tổ công tác triển khai Đề án 06 ba cấp với 63 tổ công tác cấp tỉnh, 705 tổ công tác cấp huyện và 10.599 tổ công tác cấp xã. Nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về thực hiện Đề án 06 ngày càng được nâng cao, đồng tình hưởng ứng và tham gia tích cực.

2. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ cho chuyển đổi số quốc gia nói chung và Đề án 06 nói riêng được triển khai tích cực, hiệu quả. Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), Luật Viễn thông (sửa đổi), Luật Căn cước (sửa đổi); hoàn thành 04 văn bản quy phạm pháp luật và sửa đổi, bổ sung 19 nghị định liên quan.

3. Triển khai dịch vụ công trực tuyến trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Đã có hơn 11,2 triệu tài khoản và hơn 35,4 triệu hồ sơ nộp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai 38/53 dịch vụ công thiết yếu, giúp tiết kiệm hàng năm trên 2,5 nghìn tỷ đồng.

4. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ giữa CSDLQG về dân cư với CSDL của các bộ, ngành, địa phương. CSDLQG về dân cư đã kết nối, chia sẻ, xác thực, làm sạch dữ liệu với 15 bộ, ngành, 63 địa phương, 01 doanh nghiệp nhà nước và 03 doanh nghiệp viễn thông, đã có hơn 1,3 tỷ lượt tra cứu, khai thác thông tin công dân. Bên cạnh đó, các CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm, hộ tịch, đất đai, tài chính, cán bộ, công chức, viên chức đang được hoàn thiện, kết nối, chia sẻ với CSDLQG về dân cư.

5. Tạo lập nền tảng quan trọng hình thành hệ sinh thái công dân số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Hoàn thành cấp 100% căn cước công dân gắn chip cho công dân trong độ tuổi; cấp trên 70 triệu tài khoản định danh điện tử. Đẩy mạnh sử dụng ứng dụng định danh điện tử (VNeID); tích hợp 2,2 triệu dữ liệu đăng ký phương tiện; 10,2 triệu dữ liệu giấy phép lái xe; 16,8 triệu dữ liệu bảo hiểm y tế; thực hiện thủ tục hàng không cho chuyến bay nội địa; khai báo lưu trú; giấy chứng nhận tiêm vắc-xin phòng chống Covid-19; tích hợp thông tin cư trú của công dân...

6. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, CSDL, bảo vệ dữ liệu cá nhân được được quan tâm, chú trọng. Hiện có 63% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước được phê duyệt cấp độ an toàn, tăng 32,5% so với năm 2022.

Thay mặt lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao và biểu dương những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được, nhất là vai trò nòng cốt của lực lượng công an nhân dân, sự quyết liệt, sâu sát của đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an, đồng chí Thượng tướng Nguyễn Duy Ngọc; sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của bộ, ngành, địa phương; sự nỗ lực, chung tay đồng hành, tham gia có hiệu quả của doanh nghiệp công nghệ; sự đồng lòng, ủng hộ, tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp.

II. Tồn tại, hạn chế

1. Công tác chỉ đạo, điều hành nhiều nơi chưa thực sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo, nhất là vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2. Nhiều nhiệm vụ đề ra triển khai còn chậm. Hiện còn 9 nhiệm vụ chậm tiến độ, [1](#) còn 09/63 địa phương chưa tham mưu với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến [2](#); 33/63 địa phương chưa bố trí kinh phí triển khai Đề án 06; 16/63 địa phương chưa có báo cáo tổng hợp, đề xuất kinh phí cho triển khai Đề án 06.

3. Việc xây dựng, hoàn thiện môi trường pháp lý để triển khai Đề án 06 còn chậm, đặc biệt là tiêu chuẩn, định mức liên quan đến hoạt động công nghệ thông tin chưa rõ ràng, minh bạch.

4. Chất lượng dịch vụ công trực tuyến còn chưa cao, tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng chưa đáp ứng yêu cầu; còn một số dịch vụ công trực tuyến mang tính hình thức³. Nhiều thủ tục hành chính chưa được cắt giảm, đơn giản hóa theo yêu cầu của Chính phủ (còn 558 thủ tục hành chính chưa đơn giản hóa theo 19 Nghị quyết của Chính phủ). Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn thấp (Chỉ tiêu năm 2023 là 100%; đến nay các bộ, ngành mới đạt 28,84%, các địa phương mới đạt 37,38%).

5. Phát triển hạ tầng số còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, còn vùng lõm sóng, thiếu điện. Hạ tầng số, nền tảng số của nhiều bộ, ngành, địa phương đầu tư manh mún, thiếu đồng bộ, không bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư; chưa chú trọng bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Hiện mới có 3.235/6.786 thôn có cáp quang đến trung tâm thôn; còn 689 thôn lõm sóng, 118 thôn thiếu điện.

6. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn các hệ thống thông tin, CSDL còn nhiều hạn chế, bất cập. Hiện có 11/22 hệ thống của các bộ, ngành chưa đảm bảo về an toàn thông tin, an ninh mạng.

7. Công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội, nâng cao hiểu biết, nhận thức của người dân vẫn còn hạn chế. Các cơ quan chức năng, đặc biệt là Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Thông tấn xã Việt Nam phải tham gia, vào cuộc để triển khai nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước giao.

III. Bài học kinh nghiệm

Thông nhất với 05 bài học kinh nghiệm như Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ đề xuất, nhấn mạnh thêm 3 nội dung, cụ thể: (i) Tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó; (ii) Sự chủ động, tích cực vào cuộc của những người đứng đầu và việc triển khai Đề án 06 mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp đóng vai trò quyết định; (iii) Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các bộ, ngành, địa phương, người dân và doanh nghiệp; xây dựng CSDL dùng chung, kết nối, liên thông chia sẻ dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2024

Kết quả triển khai Đề án 06 đến nay mới chỉ là bước đầu, vẫn còn nhiều việc phải làm, Hội nghị đã thống nhất chủ đề năm 2024 là năm **“Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”**. Cơ bản nhất trí với đề xuất về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 với 20 nhiệm vụ chung, 61 nhiệm vụ cụ thể, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Bí thư tỉnh ủy, thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cùng với lực lượng công an quyết tâm chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện Đề án 06, trong đó tập trung vào các nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. Triển khai các nhiệm vụ cấp bách từ nay đến Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024

1. Về chi trả an sinh xã hội

Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bạc Liêu, Bắc Ninh, Đắk Lắk, Hưng Yên, Phú Thọ, Quảng Trị, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc khẩn trương triển khai chi trả chế độ an sinh xã hội qua hình thức không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT- TTg ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 1.058.569 người đã có tài khoản trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy việc cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản.

2. Về Phiếu lý lịch tư pháp, Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID tại Thừa Thiên Huế trong Quý I năm 2024 để hoàn thiện nhân rộng trên toàn quốc.

3. Về Sổ sức khỏe điện tử, Bộ Y tế chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và thành phố Hà Nội thí điểm tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, hoàn thành trong tháng 01 năm 2024.

4. Về tiếp cận tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tích cực phối hợp Bộ Công an triển khai giải pháp chấm điểm khả tín, đảm bảo hoạt động cho vay an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, phấn đấu hoàn thành trong Quý I năm 2024.

5. Về phủ sóng viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương chỉ đạo triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lõm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lõm sóng mới, hoàn thành trong Quý I năm 2024.

II. Các bộ, ngành khẩn trương, tập trung giải quyết 09 nhiệm vụ chậm tiến độ theo lộ trình Đề án 06 và 16 nhiệm vụ chậm tiến độ theo các nghị quyết, chỉ thị, công điện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan khẩn trương tập trung triển khai giải quyết các nhiệm vụ chậm, muộn, đặc biệt là hoàn thành việc xây dựng, thống nhất quy trình, tiêu chuẩn, định mức thực hiện công nghệ thông tin. Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang trực tiếp chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện.

2. Yêu cầu 14 Bộ, cơ quan: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Công Thương, Quốc phòng, Tài chính, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngoại giao, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an rà soát, thống nhất phương án, lộ trình xử lý đối với các thủ tục hành chính chưa hoàn thành thực thi tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân giai đoạn 2017-2018, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2024.

3. Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), các tập đoàn, doanh nghiệp viễn thông triển khai khắc phục tình trạng còn vùng lõm sóng và thiếu điện; chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu, ứng dụng CSDLQG về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo kết quả trong tháng 6 năm 2024.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Sóc Trăng, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh khẩn trương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Hoàn thành trước tháng 3 năm 2024.

III. Các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình của Đề án 06 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, hoàn thành trong tháng 01 năm 2024.

Yêu cầu các Tổ Công tác, đặc biệt là Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra, báo cáo đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06, tiến độ xây dựng kế hoạch triển khai Đề án 06.

2. Tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách cho Đề án 06, xây dựng các Nghị định liên quan, trong đó tập trung vào kết nối dữ liệu dân cư với dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

a) Bộ Công an: (i) Nghiên cứu, tham mưu đề xuất xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, hoàn thành trong năm 2024; (ii) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, và các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác CSDLQG về dân cư, đảm bảo đúng mục đích, chống lộ lọt dữ liệu. Hoàn thành trong Quý II năm 2024.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, xây dựng quy chuẩn mới về dữ liệu và hướng dẫn việc tổ chức tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ, sử dụng lại dữ liệu. Hoàn thành trong Quý I năm 2024.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng. Hoàn thành trong Quý I năm 2024.

3. Tập trung đẩy mạnh nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

a) Văn phòng Chính phủ: (i) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trong Quý I năm 2024; (ii) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng 01 mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn. Hoàn thành trong năm 2024; (iii) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp. Hoàn thành trong Quý I năm 2024.

b) Giao các Bộ, cơ quan: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, khẩn trương hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ để cung cấp 15/53 dịch vụ công thiết yếu còn lại trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí thực hiện. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2024.

4. Bộ Công an triển khai Trung tâm xác thực điện tử trong tháng 7 năm 2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 5 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, tăng cường nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, hợp tác quốc tế.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho các bộ, ngành, địa phương để triển khai hiệu quả Đề án 06 trong năm 2024 và các năm tiếp theo. Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái chỉ đạo Bộ Tài chính báo cáo, giải trình với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội về việc giải thích quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023; Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến. Phần đầu hoàn thành trước 30 tháng 01 năm 2024.

6. Thúc đẩy cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tổ giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng...; dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế... Giao Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu cấp “Tài khoản an sinh xã hội” gắn với số định danh cá nhân của mỗi người dân Việt Nam, cung cấp trên ứng dụng VNeID.

7. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, chỉ đạo công tác này, Thủ tướng Chính phủ sẽ trực tiếp làm việc với các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Báo Nhân dân, Báo Quân đội, Truyền hình Quân đội, Truyền hình Công an nhân dân về công tác tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp.

8. Giao Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ tiếp thu các ý kiến của các đại biểu tại Hội nghị, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Hoàn thành trong tháng 01 năm 2024.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 của TTgCP;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty: VNPT, Viettel, EVN, Viễn thông Mobifone, VNPOST, FPT;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTgCP, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT(3)-VTA

Trần Văn Sơn

1 Bộ Thông tin và Truyền thông có 05 nhiệm vụ, Bộ Công an còn 02 nhiệm vụ, các Bộ: Y tế, Xây dựng - mỗi bộ còn 01 nhiệm vụ.

2 An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Sóc Trăng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh.

3 Chỉ tiêu giao năm 2023 là 40%, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại bộ, ngành mới đạt 31,7%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của bộ, ngành mới đạt 30,24%, địa phương đạt 35,75%.